



Khi ánh sáng có thể đáp ứng nhu cầu của phòng sạch

GreenPerform Teardrop G3

Greenperform Teardrop CR388C G3 là thiết bị phòng sạch giá cả phải chăng nhưng có hiệu quả hệ thống cao. Nhờ thiết kế mỏng và tinh gọn, thiết bị này giảm thiểu hoàn hảo việc bám bụi trên vỏ máy. Nhờ hiệu quả hệ thống tối đa 150lm/w, thiết bị này mang lại khả năng tiết kiệm năng lượng cao hơn cho khách hàng. Ngoài ra, CR388C G3 còn cung cấp kết nối dễ dàng để lắp thành hàng liên tục. Giao diện Dali và CRI90 được cung cấp trong dòng sản phẩm này để mở rộng khả năng cung cấp giao diện điều khiển và tạo sự thoải mái cho thị giác. CR388C G3 là một sản phẩm phù hợp cho các dự án phòng sạch mới được lắp đặt và trang bị thêm.

Lợi ích

- Tiết kiệm năng lượng hơn do hiệu quả của hệ thống lm/w cao
- Ít bụi bám trên vỏ
- Giao diện hệ thống với CRI cao hơn có sẵn cho chức năng điều khiển dễ dàng và tạo sự dễ chịu về thị giác
- Lắp đặt dễ dàng và nhanh chóng tại chỗ

Tính năng

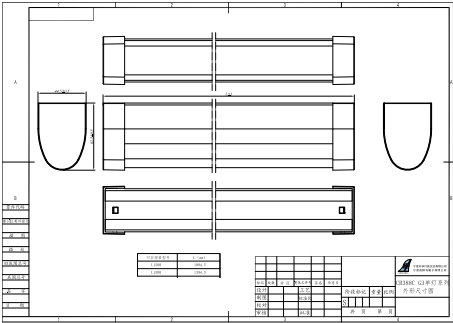
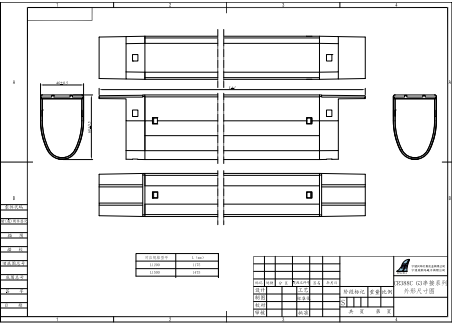
- Hiệu quả hệ thống tối đa 150lm/w
- Thiết kế vỏ thành mảnh và hợp lý
- Dali và CRI90 được cung cấp
- Đầu nối nhanh để lắp đặt liên tục

Ứng dụng

- Phòng sạch công nghiệp điện tử hoặc bán dẫn

GreenPerform Teardrop G3

Bản vẽ kích thước



Thông tin chung	
Bao gồm bộ điều khiển	Có
Số lượng bộ điều khiển	1 thiết bị
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Góc chiếu của nguồn sáng	120 °
Chỉ số hoàn màu (CRI)	>80
Loại chóa quang học	Góc rộng
Vận hành và điện	
Cấp bảo vệ IEC	Cấp an toàn I
Điện áp đầu vào	220 đến 240 V
Tần số dòng	50 or 60 Hz
Phù hợp với bật/tắt ngẫu nhiên	Có
Cơ khí và vỏ đèn	
Kiểu chụp quang học	Polycarbonate
Màu vỏ đèn	RAL 9003 trắng
Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học	IK03
Mã bảo vệ chống xâm nhập	IP40
Phê duyệt và ứng dụng	
Nhiệt độ môi trường cho phép	0 đến +35°C
Dấu CE	Có
Dấu ENEC	-
Ký hiệu tính dễ cháy	-
Thử nghiệm sợi dây phát sáng	-
Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC)	
Dung sai quang thông	+/-10%

Order Code	Full Product Name	Bộ điều khiển
911401510344	CR388C G3 LED80/840 L150	EB
911401510644	CR388C G3 LED80/850 L150	EB
911401510944	CR388C G3 LED80/840 L150 PSD	EBD
911401511244	CR388C G3 LED80/850 L150 PSD	EBD
911401511744	CR388C G3 LED80/840 L150 CD	EB
911401512044	CR388C G3 LED80/850 L150 CD	EB
911401511344	CR388C G3 LED17/Amber L120	EB
911401511444	CR388C G3 LED33/Amber L120	EB
911401512144	CR388C G3 LED17/Amber L120 CD	EB
911401512244	CR388C G3 LED33/Amber L120 CD	EB
911401510144	CR388C G3 LED22/840 L120	EB
911401510244	CR388C G3 LED45/840 L120	EB
911401510444	CR388C G3 LED22/850 L120	EB
911401510544	CR388C G3 LED45/850 L120	EB
911401510744	CR388C G3 LED22/840 L120 PSD	EBD
911401510844	CR388C G3 LED42/840 L120 PSD	EBD
911401511044	CR388C G3 LED22/850 L120 PSD	EBD
911401511144	CR388C G3 LED42/850 L120 PSD	EBD
911401511544	CR388C G3 LED22/840 L120 CD	EB
911401511644	CR388C G3 LED45/840 L120 CD	EB
911401511844	CR388C G3 LED22/850 L120 CD	EB
911401511944	CR388C G3 LED45/850 L120 CD	EB

Thông tin kỹ thuật về đèn

GreenPerform Teardrop G3

Order Code	Full Product Name	Nhiệt độ màu tương quan		Quang hiệu (định mức) (Danh định)	Quang thông	Số lượng nguồn sáng
		(Danh định)	(định mức)			
911401510344	CR388C G3 LED80/840 L150	4000 K	153 lm/W	8.000 lm	272	
911401510644	CR388C G3 LED80/850 L150	5000 K	153 lm/W	8.000 lm	272	
911401510944	CR388C G3 LED80/840 L150 PSD	4000 K	140 lm/W	8.000 lm	272	
911401511244	CR388C G3 LED80/850 L150 PSD	5000 K	140 lm/W	8.000 lm	272	
911401511744	CR388C G3 LED80/840 L150 CD	4000 K	153 lm/W	8.000 lm	272	
911401512044	CR388C G3 LED80/850 L150 CD	5000 K	153 lm/W	8.000 lm	272	
911401511344	CR388C G3 LED17/ Amber L120	-	92 lm/W	1.750 lm	98	
911401511444	CR388C G3 LED33/ Amber L120	-	92 lm/W	3.300 lm	188	
911401512144	CR388C G3 LED17/ Amber L120 CD	-	92 lm/W	1.750 lm	98	
911401512244	CR388C G3 LED33/ Amber L120 CD	-	92 lm/W	3.300 lm	188	
911401510144	CR388C G3 LED22/840 L120	4000 K	150 lm/W	2.250 lm	80	

Vận hành và điện

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401510344	CR388C G3 LED80/840 L150	52 W
911401510644	CR388C G3 LED80/850 L150	52 W
911401510944	CR388C G3 LED80/840 L150 PSD	57 W
911401511244	CR388C G3 LED80/850 L150 PSD	57 W
911401511744	CR388C G3 LED80/840 L150 CD	52 W
911401512044	CR388C G3 LED80/850 L150 CD	52 W
911401511344	CR388C G3 LED17/Amber L120	19 W
911401511444	CR388C G3 LED33/Amber L120	36 W
911401512144	CR388C G3 LED17/Amber L120 CD	19 W
911401512244	CR388C G3 LED33/Amber L120 CD	36 W
911401510144	CR388C G3 LED22/840 L120	15 W

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh	
		độ sáng	Độ mờ tối đa
911401510344	CR388C G3 LED80/840 L150	-	Không áp dụng
911401510644	CR388C G3 LED80/850 L150	-	Không áp dụng
911401510944	CR388C G3 LED80/840 L150 PSD	DALI	10% (tùy theo bộ điều chỉnh độ sáng, ELV)

Order Code	Full Product Name	Nhiệt độ màu tương quan		Quang hiệu (định mức) (Danh định)	Quang thông	Số lượng nguồn sáng
		(Danh định)	(định mức)			
911401510244	CR388C G3 LED45/840 L120	4000 K	150 lm/W	4.500 lm	156	
911401510444	CR388C G3 LED22/850 L120	5000 K	150 lm/W	2.250 lm	80	
911401510544	CR388C G3 LED45/850 L120	5000 K	150 lm/W	4.500 lm	156	
911401510744	CR388C G3 LED22/840 L120 PSD	4000 K	140 lm/W	2.240 lm	80	
911401510844	CR388C G3 LED42/840 L120 PSD	4000 K	140 lm/W	4.200 lm	156	
911401511044	CR388C G3 LED22/850 L120 PSD	5000 K	140 lm/W	2.240 lm	80	
911401511144	CR388C G3 LED42/850 L120 PSD	5000 K	140 lm/W	4.200 lm	156	
911401511544	CR388C G3 LED22/840 L120 CD	4000 K	150 lm/W	2.250 lm	80	
911401511644	CR388C G3 LED45/840 L120 CD	4000 K	150 lm/W	4.500 lm	156	
911401511844	CR388C G3 LED22/850 L120 CD	5000 K	150 lm/W	2.250 lm	80	
911401511944	CR388C G3 LED45/850 L120 CD	5000 K	150 lm/W	4.500 lm	156	

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401510244	CR388C G3 LED45/840 L120	30 W
911401510444	CR388C G3 LED22/850 L120	15 W
911401510544	CR388C G3 LED45/850 L120	30 W
911401510744	CR388C G3 LED22/840 L120 PSD	16 W
911401510844	CR388C G3 LED42/840 L120 PSD	30 W
911401511044	CR388C G3 LED22/850 L120 PSD	16 W
911401511144	CR388C G3 LED42/850 L120 PSD	30 W
911401511544	CR388C G3 LED22/840 L120 CD	15 W
911401511644	CR388C G3 LED45/840 L120 CD	30 W
911401511844	CR388C G3 LED22/850 L120 CD	15 W
911401511944	CR388C G3 LED45/850 L120 CD	30 W

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh	
		độ sáng	Độ mờ tối đa
911401511244	CR388C G3 LED80/850 L150 PSD	DALI	10% (tùy theo bộ điều chỉnh độ sáng, ELV)
911401511744	CR388C G3 LED80/840 L150 CD	-	Không áp dụng
911401512044	CR388C G3 LED80/850 L150 CD	-	Không áp dụng

GreenPerform Teardrop G3

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh	
		độ sáng	Độ mở tối đa
911401511344	CR388C G3 LED17/Amber L120	-	Không áp dụng
911401511444	CR388C G3 LED33/Amber L120	-	Không áp dụng
911401512144	CR388C G3 LED17/Amber L120 CD	-	Không áp dụng
911401512244	CR388C G3 LED33/Amber L120 CD	-	Không áp dụng
911401510144	CR388C G3 LED22/840 L120	-	Không áp dụng
911401510244	CR388C G3 LED45/840 L120	-	Không áp dụng
911401510444	CR388C G3 LED22/850 L120	-	Không áp dụng
911401510544	CR388C G3 LED45/850 L120	-	Không áp dụng
911401510744	CR388C G3 LED22/840 L120 PSD	DALI	10% (tùy theo bộ điều chỉnh độ sáng, ELV)

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh	
		độ sáng	Độ mở tối đa
911401510844	CR388C G3 LED42/840 L120 PSD	DALI	10% (tùy theo bộ điều chỉnh độ sáng, ELV)
911401511044	CR388C G3 LED22/850 L120 PSD	DALI	10% (tùy theo bộ điều chỉnh độ sáng, ELV)
911401511144	CR388C G3 LED42/850 L120 PSD	DALI	10% (tùy theo bộ điều chỉnh độ sáng, ELV)
911401511544	CR388C G3 LED22/840 L120 CD	-	Không áp dụng
911401511644	CR388C G3 LED45/840 L120 CD	-	Không áp dụng
911401511844	CR388C G3 LED22/850 L120 CD	-	Không áp dụng
911401511944	CR388C G3 LED45/850 L120 CD	-	Không áp dụng

Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC)

Order Code	Full Product Name	Màu sắc ban đầu
911401510344	CR388C G3 LED80/840 L150	8000
911401510644	CR388C G3 LED80/850 L150	8000
911401510944	CR388C G3 LED80/840 L150 PSD	8000
911401511244	CR388C G3 LED80/850 L150 PSD	8000
911401511744	CR388C G3 LED80/840 L150 CD	8000
911401512044	CR388C G3 LED80/850 L150 CD	8000
911401511344	CR388C G3 LED17/Amber L120	1750
911401511444	CR388C G3 LED33/Amber L120	3300
911401512144	CR388C G3 LED17/Amber L120 CD	1750
911401512244	CR388C G3 LED33/Amber L120 CD	3300
911401510144	CR388C G3 LED22/840 L120	2250

Order Code	Full Product Name	Màu sắc ban đầu
911401510244	CR388C G3 LED45/840 L120	4500
911401510444	CR388C G3 LED22/850 L120	2250
911401510544	CR388C G3 LED45/850 L120	4500
911401510744	CR388C G3 LED22/840 L120 PSD	2240
911401510844	CR388C G3 LED42/840 L120 PSD	4200
911401511044	CR388C G3 LED22/850 L120 PSD	2240
911401511144	CR388C G3 LED42/850 L120 PSD	4200
911401511544	CR388C G3 LED22/840 L120 CD	2250
911401511644	CR388C G3 LED45/840 L120 CD	4500
911401511844	CR388C G3 LED22/850 L120 CD	2250
911401511944	CR388C G3 LED45/850 L120 CD	4500

